

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày: 13/6/2018*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Thanh Tấn
- Ông Đỗ Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Việt Hùng – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/TLST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 30/5/2018 đối với bị cáo:

TRƯƠNG NGỌC P - Sinh năm: 1987, tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố Minh Tân 4, thị trấn Phan Rí Cửa, Tuy Phong, Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 2/12; Con ông Trương Ngọc T, sinh năm 1954 và bà Lê Thị B, sinh năm 1957; Có vợ tên Đỗ Thị Tuyết V, sinh năm 1985; Con tên Trương Ngọc T, sinh năm 2015; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/10/2013 bị UBND huyện Tuy Phong, Bình Thuận áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh để cai nghiện theo quyết định số 3681 ngày 22/10/2013, đến ngày 29/10/2014 chấp hành xong về sinh sống tại địa phương; Bị cáo tại ngoại và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Bà Trần Thị T - sinh năm 1990; ĐKNKTT: xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 02/10/2017 Trương Ngọc P đi từ thị trấn Phan Rí Cửa, Tuy Phong để vào bệnh viện An Phước thuộc Khu phố 7, Phú Trinh, Phan Thiết để khám sức khỏe bổ sung vào hồ sơ thi bằng lái xe. Đến khoảng 11 giờ trưa cùng ngày theo sự hướng dẫn của nhân viên bệnh viện, P đến phòng khám số 2, khoa nội tổng hợp để khám bệnh. Khi đến phòng khám P mở cửa bước vào bên trong. Lúc này tại phòng khám số 02 không có bác sỹ và nhân viên của bệnh viện, trong lúc ngồi chờ bác sỹ đến khám bệnh, P nhìn quanh phòng thì phát hiện một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu hồng của chị Trần Thị T là nhân viên điều dưỡng của bệnh viện đang cắm sạc và để trên thành cửa sổ trong phòng khám không có người trông coi nên P đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên để sử dụng. P đi đến rút dây sạc khỏi điện thoại, bỏ chiếc điện thoại vào túi quần rồi nhanh chóng rời phòng khám, ra khỏi cổng bệnh viện An Phước đón xe khách từ Phan Thiết về nhà (thị trấn Phan Rí Cửa, Tuy Phong). Trong lúc đang ngồi trên xe khách P đã lấy chiếc điện thoại vừa chiếm được, tắt nguồn điện thoại đồng thời tháo sim điện thoại vứt bỏ đi để ngăn người khác liên lạc vào điện thoại của chị T. Khi về đến nhà, P đem chiếc điện thoại trộm cắp được của chị T cất vào tủ của gia đình.

Đối với chị T, sau khi quay trở lại phòng khám thì phát hiện bị mất trộm chiếc điện thoại nên đã đến trình báo tại công an phường Phú Trinh.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trương Ngọc P quay lại Bệnh viện An Phước để tiếp tục khám bệnh và lấy kết quả xét nghiệm thì Công an phường Phú Trinh đã mời Phú lên làm việc. Tại công an phường Phú Trinh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 215 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Tp. Phan Thiết kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime – số IMei:357625084520876 có trị giá 3.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 36-CT-VKSPT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố Trương Ngọc Phú về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Ngọc P mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo Trương Ngọc P không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như

lời kết tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Tại cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phan Thiết người bị hại Trần Thị T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại *Sam sung Galaxy J7 Prime* bị bị cáo chiếm đoạt, chị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/10/2017, tại phòng khám số 02 – Khoa nội tổng hợp bệnh viện An Phước thuộc khu phố 7, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết, Trương Ngọc P đã lén lút chiếm đoạt của chị Trần Thị T 01 chiếc điện thoại *Sam sung Galaxy J7 Prime* trị giá 3.900.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 01, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là một thanh niên đã trưởng thành, khỏe mạnh, bị cáo ý thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ thể nhưng với bản chất tham lam tư lợi cao, muốn nhanh chóng có thu nhập mà không phải lao động nặng nhọc nên bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trương Ngọc P đã thành thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần xem xét áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại Trần Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt cũng như lời trình bày tại cơ quan điều tra là đã nhận lại được tài sản bị bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ khoản 01, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm i, s, khoản 01, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.**

- **Tuyên bố:** Bị cáo Trương Ngọc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Xử phạt:** Trương Ngọc P 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Ngọc P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của người bị hại vắng mặt là 15 ngày tròn kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

2015 ;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Thiết , ngày 29 tháng 7 năm

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân

Các hội thẩm nhân dân :

1/Ông Nguyễn Bính ,

2/ Bà Lưu Thị Thôi ,

Căn cứ vào các điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự ;

Vào hồi 10 giờ 00’ ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại phòng nghị án , Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án với vụ án :

Nguyễn Ngọc Yến – Sinh năm : 1957 – Trú tại, Khu phố Yên Vực 1, phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa , bị truy tố về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo quy định tại các điểm a, khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo , người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa ,Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề giải quyết trong vụ án như sau :

1/ Về tội danh : Hành vi của bị cáo **Nguyễn Ngọc Yến** đủ yếu tố cấu thành tội “**Cố ý gây thương tích** ” ” theo quy định tại các điểm a khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự ; Kết quả biểu quyết : 3/3 ;

2/ Về điều luật áp dụng :

,khoản 3 Điều 104 , điểm p , b khoản 01 , khoản 02 D(iều 46 , điều 47 Bộ luật hình sự.Kết quả biểu quyết : 3/3

3/ Về mức hình phạt :

***Xử phạt :** Nguyễn Ngọc Yến 30 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án . Kết quả biểu quyết : 3/3.

4/ Về các vấn đề khác :

***Về trách nhiệm bồi thường Dân sự :** Áp dụng khoản 01 điều 42 Bộ luật Hình sự , điều 609 Bộ luật Dân sự :

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc Yến đã bồi thường cho Ông Lê Ngọc Hoàng 22 triệu đồng tiền chi phí điều trị .

Tuyên buộc Nguyễn Ngọc Yến phải tiếp tục bồi thường cho Lê Ngọc Hoàng 10 triệu đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại .

Từ khi bản án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

* **Về án phí** : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí sơ thẩm dân sự .

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về những phần có liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày được niêm yết hoặc tổng đạt bản án .

Kết quả biểu quyết : 3/3

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Bính Lưu Thị Thôi

Nguyễn Thị Như Xuân